

Số: 53/2020/QĐST- HNGĐ

Kim Động, ngày 24 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

-Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 57/2020/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2020 giữa:

1/Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị X - sinh năm 1997.

Nguyên quán, nơi cư trú: Thôn DP, xã CN, huyện KĐ, tỉnh HY.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn TH, xã CN, huyện KĐ, tỉnh HY.

2/ Bị đơn: Anh Lê Văn Th - sinh năm 1991.

3/Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

-Cháu Lê Thị Hà D, sinh ngày 01/8/2016

-Cháu Lê Hương Q, sinh ngày 22/3/2018

Địa chỉ: Thôn TH, xã CN, huyện KĐ, tỉnh HY.

Người đại diện theo pháp luật của cháu D và cháu Q là chị Hoàng Thị X và anh Lê Văn Th.

Nơi cư trú: Thôn Dưỡng Phú, xã CN, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

- Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị X và anh Lê Văn Th.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ vợ chồng: Chị Hoàng Thị X và anh Lê Văn Th đều nhất trí thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Chị X và anh Th xác định vợ chồng có 02 con chung là các cháu Lê Thị Hà D; sinh ngày 01/8/2016 và cháu Lê Hương Q; sinh ngày 22/3/2018. Chị X và anh Th thống nhất thỏa thuận giao cháu Lê Thị Hà D cho anh Th được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi thành niên, đủ 18 tuổi và giao cháu Lê Hương Q cho chị X được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi thành niên, đủ 18 tuổi. Các bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau nhưng được quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công sức, công nợ và ruộng canh tác: Chị X và anh Th đều tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Anh Th nhất trí để chị X tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị X đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001787 ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động. Hoàn trả chị Hoàng Thị X 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh;
- VKSND + THA huyện;
- UBND xã CN (Giấy CNKH số 15/2016);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương

